

Số: 33/QĐ-

T, ngày 20 tháng 9 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÚ TÂN, TỈNH AN GIANG

Với thành phần tiến hành phiên họp gồm có:

- Thẩm phán:** Bà Nguyễn Thị N
- Thư ký phiên họp:** Bà Bùi Linh Thi

Ngày 20 tháng 9 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Phú Tân, tỉnh An Giang tiến hành phiên họp xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo Quyết định mở phiên họp số 29/QĐ-TA ngày 12 tháng 9 năm 2024 của Tòa án nhân dân huyện Phú Tân, tỉnh An Giang.

Đối với: Nguyễn Hồng S, sinh năm 2003. Giới tính: Nam.

CCCD số 089203005747, ngày cấp: 05/6/2021, nơi cấp: Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội, Bộ C1.

Dân tộc: Kinh. Tôn giáo: Phật giáo Hoà Hảo. Trình độ văn hóa: 08/12.

Nghề nghiệp: Không.

Nơi cư trú: ấp H, xã T, huyện P, tỉnh An Giang.

Con ông Nguyễn Thanh C và bà Nguyễn Thị Diệu H

Số thụ lý: 29, ngày 12/9/2024.

Tiền án: Không.

Tiền sự: Ngày 22/12/2023, bị Công an xã T xử phạt 1.500.000 đồng về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy”, đã chấp hành xong.

(Nguyễn Hồng S có mặt).

Có sự tham gia của:

1. Đại diện cơ quan đề nghị: bà Võ Thị M – cán bộ phụ trách phòng chống tệ nạn xã hội là người đại diện hợp pháp theo ủy quyền của Trưởng phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện P, tỉnh An Giang.

2. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Tân: Ông Lê Thanh Phong - Kiểm sát viên.

3. Đại diện Ủy ban nhân dân xã T, huyện P, tỉnh An Giang (vắng mặt).

NHẬN THẤY

Ngày 10/9/2024 Phòng Lao động Thương binh và Xã hội huyện P có văn bản số 789/ĐN-CNBB đề nghị áp dụng biện pháp hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Nguyễn Hồng S có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy là dương tính với chất Methamphetamine.

Tại phiên họp:

Đại diện cơ quan đề nghị bà **Võ Thị M** trình bày: Ngày 23/7/2024, **Nguyễn Hồng S** sử dụng trái phép chất ma túy. Ngày 25/7/2024, **UBND xã T** ban hành quyết định cai nghiện ma túy tự nguyện tại gia đình, cộng đồng đối với **S** có thời hạn 06 tháng. Ngày 02/9/2024, **S** tiếp tục sử dụng trái phép chất ma túy nên **Ủy ban nhân dân xã T** lập hồ sơ đề nghị đưa vào cơ sở cai nghiện là phù hợp với quy định. Do đó, Trưởng phòng Lao động - Thương binh và **Xã hội huyện P** có văn bản đề nghị số 789/ĐN-CNBB, ngày 12/9/2024 xem xét, áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với **S** theo quy định. Tại phiên họp đại diện cơ quan đề nghị vẫn giữ nguyên quan điểm, ngoài ra không có ý kiến gì khác.

Các tài liệu có trong hồ sơ đối tượng **Nguyễn Hồng S** cũng thừa nhận hành vi vi phạm pháp luật về sử dụng trái phép chất ma túy như lời trình bày của đại diện **Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện P**, ngoài ra không có ý kiến hay yêu cầu gì khác.

Ý kiến phát biểu của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Tân: Quá trình thụ lý hồ sơ xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc và tại phiên họp Thẩm phán, Thư ký, đại diện cơ quan đề nghị đã thực hiện theo đúng quy định của Pháp lệnh số 03/2022/UBTVQH15, ngày 13/12/2022 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội. Đề nghị chủ tọa phiên họp chấp nhận đề nghị của cơ quan đề nghị đưa **S** vào cơ sở cai nghiện bắt buộc thời gian từ 15 tháng đến 18 tháng.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên họp, căn cứ kết quả tranh luận tại phiên họp trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của những người tham gia phiên họp, của Kiểm sát viên.

XÉT THẤY

Về thời hiệu áp dụng: Căn cứ vào biên bản vi phạm hành chính lập ngày 02/9/2024 đối với **Nguyễn Hồng S** có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Ngày 12/9/2024 Tòa án huyện Phú Tân, tỉnh An Giang thụ lý hồ sơ xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc là còn thời hiệu xử lý vi phạm hành chính được quy định tại điểm d khoản 2 Điều 6 Luật xử lý vi phạm hành chính và Điều 33, 43 Nghị định số 116/2021/NĐ-CP ngày 21/12/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Phòng, chống ma túy và Luật Xử lý vi phạm hành chính về cai nghiện ma túy và quản lý sau cai nghiện ma túy.

Về thủ tục tố tụng: Đại diện cơ quan đề nghị, kiểm sát viên, **Nguyễn Hồng S** có mặt tại phiên họp nên Tòa án tiến hành phiên họp.

Về nội dung xem xét: Qua biên bản làm việc ghi lời khai có trong hồ sơ thể hiện **Nguyễn Hồng S** thừa nhận có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy từ tháng 12/2023, trong thời gian 06 tháng áp dụng biện pháp cai nghiện ma túy tự nguyện tại gia đình, cộng đồng thì **S** tiếp tục sử dụng trái phép chất ma túy loại Methamphetamine nên **Ủy ban nhân dân xã T** lập hồ sơ áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với **S** là phù hợp với quy định. Do đó, chấp nhận đề nghị của Trưởng phòng Lao động - Thương binh và **Xã hội huyện P** về

việc xem xét, áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với **S** là phù hợp quy định tại Điều 5, Điều 23, Điều 28, Điều 30, Điều 32 Luật phòng, chống ma túy năm 2021; quy định tại khoản 1 Điều 96 và Điều 103 Luật xử lý vi phạm hành chính năm 2012 sửa đổi, bổ sung năm 2020.

Nguyễn Hồng S đã thành niên biết tác hại của việc sử dụng chất ma túy nhưng vẫn nhiều lần sử dụng trái phép chất ma túy. Tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng không có. Bản thân **S** đã từng bị **Công an xã T** xử phạt vi phạm hành chính số tiền 1.500.000 đồng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy nhưng không lấy đó làm bài học để sửa chữa mà tiếp tục lao vào con đường nghiện ngập. Do đó, việc lập hồ sơ đề nghị Tòa án xem xét đưa **S** vào cơ sở cai nghiện bắt buộc là cần thiết, đúng pháp luật, nên chấp nhận đề nghị của đại diện VKSND huyện Phú Tân, áp dụng thời hạn 15 tháng mới đảm bảo thời gian cắt cơn, giải độc để hoà nhập lại cộng đồng.

Căn cứ khoản 2 Điều 6; Điều 95, Điều 96, Điều 103, Điều 104, Điều 105, Điều 107 và Điều 110 Luật xử lý vi phạm hành chính năm 2012, được sửa đổi, bổ sung năm 2020; Điều 5, Điều 23, Điều 28, Điều 30, Điều 32, Điều 55 Luật phòng, chống ma túy năm 2021.

Căn cứ Điều 3, Điều 20, Điều 21, Điều 23, Điều 24, Điều 25, Điều 30, Điều 31 và Điều 32 Pháp lệnh số 03/2022/UBTVQH15, ngày 13/12/2022 về trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân;

Căn cứ Nghị định số: 105/NĐCP, ngày 4/12/2021 của Chính Phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Phòng, chống ma túy; Nghị định số 109/2021/NĐ-CP ngày 08/12/2021 của Chính phủ quy định cơ sở y tế đủ điều kiện xác định tình trạng nghiện ma túy và hồ sơ, trình tự, thủ tục xác định tình trạng nghiện ma túy; Nghị định số 116/2021/NĐ-CP ngày 21/12/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Phòng, chống ma túy và Luật Xử lý vi phạm hành chính về cai nghiện ma túy và quản lý sau cai nghiện ma túy;

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với **Nguyễn Hồng S** (có lý lịch, nhân thân nêu trên).
2. Thời gian chấp hành tại cơ sở cai nghiện bắt buộc là: 15 (mười lăm) tháng, kể từ ngày người bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính bị tạm giữ để đưa đi cơ sở cai nghiện bắt buộc.
3. **Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện P**, tỉnh An Giang có quyền kiến nghị, Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Tân có quyền kháng nghị đối với quyết định là 05 ngày làm việc, kể từ ngày Tòa án công bố quyết định. Đối với người bị đề nghị **Nguyễn Hồng S** có quyền khiếu nại đối với quyết định là 05 ngày làm việc kể từ ngày công bố quyết định.
4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị mà không có khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị.

5. Cơ quan thi hành quyết định: Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện P, tỉnh An Giang phối hợp với Công an huyện P, tỉnh An Giang đưa người phải chấp hành quyết định vào cơ sở cai nghiện bắt buộc.

Nơi nhận:

- Người bị áp dụng;
- TAND tỉnh An Giang;
- VKSND huyện.Phú Tân;
- Công an huyện Phú Tân;
- UBND xã Tân Hòa, huyện Phú Tân;
- Trưởng phòng LĐ-TB&XH huyện Phú Tân;
- Cơ sở điều trị cai nghiện ma túy tỉnh An Giang;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Nhung